**MÔN TIẾNG VIỆT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK gắn với thực tiễn, có tính kế thừa, sáng tạo. Các chủ đề/ bài học tạo điều kiện để GV tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của học sinh.  - Các chủ đề/ bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi để GV tổ chức các hoạt động gắn với thực tiễn.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - SGK được trình bày hấp dẫn, tạo hứng thú cho HS và phù hợp với đặc trưng môn học. Các bài học được thiết kế dễ dàng, HS dễ sử dụng.  - Kiến thức được chia theo mảng, giúp giáo viên dễ xây dựng các tiết củng cố, các tiết ôn tập theo chủ đề.  - Nội dung sách giáo khoa có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn với thực tiễn, giúp phát huy tối đa năng lực của người học.  - Các bài học tạo điều kiện cho GV vận dụng sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  - Nguồn học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Phần luyện tập theo văn bản đọc (câu 1,2/trang 13) để ở văn bản đọc không phù hợp mà nên để Lồng ghép vào tiết LTVC bài Danh từ. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương  - Hình ảnh đẹp, sáng tạo, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Bộ sách có nội dung và hình ảnh minh họa ở từng bài học rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi HS.  - Cấu trúc SGK: có đầy đủ các thành phần cơ bản như: chủ đề; bài học; giải thích thuật ngữ; mục lục.  - Hình thức: SGK được trình bày hấp dẫn, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, màu sắc đẹp, đảm bảo tính thẩm mĩ, tạo hứng thú cho HS.  - Các bài học tạo điều kiện cho GV vận linh hoạt, sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học , khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo.  - Tên các chủ điểm rất gợi mở và hấp dẫn. Nội dung kiến thức các bài học gắn với đời sống thực tiễn.  **b) Hạn chế:**  - Một số từ ngữ dùng theo ngôn ngữ địa phương, HS khó hiểu như từ "cánh tay mặt" trong bài "Vệt phấn trên mặt bàn"/12 nên thay bằng " cánh tay phải".  - Một số từ giải thích chưa rõ nghĩa. Ví dụ từ Giờ hồn: liệu hồn - Bài: Đồng cỏ nở hoa/31-32. Nhiều học sinh không hiểu từ “liệu hồn”. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\*Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương  - Hình ảnh đẹp, màu sắc đa dạng, phong phú, phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\*Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - SGK được trình bày hấp dẫn, cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo tính thẩm mĩ, tạo được sự hứng thú cho HS.  - Lượng kiến thức truyền thụ phù hợp với HS gắn liền với các hoạt động trong cuộc sống. Bài tập đọc kết hợp với hình ảnh minh họa phù hợp.  - Sử dụng sơ đồ tư duy để tổng hợp kiến thức giúp học sinh dễ hiểu.  - Các bài học thiết kế theo các hoạt động giao tiếp gắn liền với thực tế, tạo hứng thú cho học sinh. Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh.  - Các yêu cầu của mỗi hoạt động trong SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của HS.  **b) Hạn chế:**  - Một số bài đọc qúa nhiều câu hỏi trong phần tìm hiểu bài. Bài 1: Những ngày hè tươi đẹp/11 (6 câu hỏi, 9 ý)  - Bài: Sử dụng từ điển/94: Hình minh họa về nội dung trong từ điển hơi nhỏ, khó nhìn. |

**MÔN TOÁN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** | |
| **1** | | **Kết nối tri thức với**  **cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Nội dung phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Đảm bảo tính cơ bản, sáng tạo và thực tiễn.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Các chủ đề/bài học của bộ sách được trình bày khoa học, hấp dẫn, phù hợp với HS lớp 4.  - Các kiến thức được giới thiệu một cách trực quan, đi vào bản chất trước khi đi sâu vào kĩ thuật tính toán để hình thành năng lực toán học cho HS.  - Hệ thống BT trong sách thiết kế theo hướng phát triển năng lực, gắn liền với cuộc sống và có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các nhóm đối tượng khác nhau.  - Nhiều nội dung luyện tập được thiết kế dưới dạng trò chơi giúp GV đổi mới phương pháp và hình thức dạy học tạo hứng thú học tập cho HS.  - Nội dung SGK có tính tích hợp kiến thức liên môn, tích hợp nội môn, rèn tính chủ động, sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  Bài 10: Số có sáu chữ số100 000 Trang 36 tập 1. Trên vòng quay chỉ có số mà yêu cầu học sinh nêu các sự kiện, chưa đủ dữ kiện để học sinh làm bài. | |
| **2** | | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Nội dung phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  **-** Hệ thống câu hỏi bài tập và yêu cầu hoạt động được thể hiện với các mức độ khác nhau phù hợp với đặc điểm, trình độ HS địa phương.  - Hình thức trình bày bộ sách cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, hệ thống kí hiệu, biểu tượng, kiểu chữ, cỡ chữ.  - **C**hú trọng phát triển năng lực và phẩm chất Toán học cho HS. Các phẩm chất chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm được hình thành qua quá trình “làm toán”, đặc biệt qua việc giải quyết vấn đề.  - Sách tiếp cận người học theo “cách học sinh học toán”, phù hợp với sở thích và năng lực cá nhân.  - Chú trọng tính ứng dụng tích hợp với các môn học của lớp 4, đặc là hoạt động thực hành và trải nghiệm giúp HS phát triển năng lực.  **b) Hạn chế:**  - Hình ảnh một số bài rối, trừu tượng, HS khó phát hiện vấn đề. | |
| **3** | | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Nội dung phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Hình ảnh đẹp, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Các bài học được xây dựng với nhiều hình ảnh minh họa, tranh ảnh đẹp, lời hướng dẫn tương đối cụ thể, rõ ràng, giúp GV, PHHS dễ dàng tiếp cận với các bài tập.  - Có nhiều bài tập được thiết kế dưới dạng trò chơi tạo hứng thú, phát triển khả năng tư duy cho HS.  - Có hoạt động thực hành trải nghiệm.  - Trình bày gọn gàng, chi tiết dễ hiểu.  - Các bài tập khá đa dạng.  ***-*** Cách thiết kế sau mỗi bài học có phần liên hệ thực tế liên quan đến dữ kiện bài toán (VD: Bài 3 trang 68, bài 3 trang 58.  **b) Hạn chế:**  - Một số câu hỏi chưa đủ ý. Ví dụ bài: Ôn tập cuối năm Trang 69 dòng 15 tập 2 - Có bao nhiêu số có một chữ số? Có hai chữ số? Để học sinh dễ xác định hơn nên sửa lại như sau: Có bao nhiêu số tự nhiên có một chữ số? Có hai chữ số? | |
| **4** | | **Bộ sách Bình Minh** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương  - Hình ảnh đẹp, ngôn ngữ gần gũi, phù hợp với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Tăng kênh hình, cấu trúc theo chủ đề, SGK biên soạn theo từng tiết. Đưa một số nội dung mới vào Toán 3 như: làm quen với phân số, yếu tố thống kê, tăng cường thực hành trải nghiệm,…  - Tích hợp giáo dục môi trường, trẻ em, quan tâm người khuyết tật, gợi ý một số trò chơi toán học, vận dụng toán học vào cuộc sống.  - Hình thức sách đẹp, có hình ảnh các dân tộc, quan tâm các vùng miền, hệ thống logo cho các hoạt động thống nhất.  **b) Hạn chế**  Chưa nhiều bài tập ứng dụng thực tế. | |
| **MÔN ĐẠO ĐỨC** | | |  | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với**  **cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\*Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Nội dung phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của HS.  - Các tình huống, hoạt động tạo độ mở để học sinh có thể vận dụng các từ ngữ phù hợp với địa phương.  ***\*Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Cấu trúc SGK có tính mở giúp GV chủ động điều chỉnh nội dung cũng như thời gian môn học cho phù hợp với tình hình địa phương.  - Nội dung sách giáo khoa đảm bảo tính khả thi, sử dụng ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với học sinh.  - Đảm bảo tính khoa học phân hóa, có thể điều chỉnh phù hợp với năng lực học sinh địa phương.  - Phần ghi nhớ, tóm tắt, khắc sâu bài học, hành vi đạo đức bằng những bài thơ hay, dễ hiểu, gần gũi với cuộc sống.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  Một số bài màu nền đậm kênh chữ chưa rõ. |
| **2** | **Cánh Diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hằng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Các chủ đề/bài học trong SGK phát huy khả năng tư duy độc lập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  - Nội dung SGK có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn kết với thực tiễn giúp phát huy tối đa năng lực người học.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực nhằm tích cực hóa hoạt động học tập, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất HS.  - Mỗi hoạt động được thể hiện thông qua các câu hỏi phù hợp, tình huống thực tế gần gũi với HS. Tạo điều kiện thuận lợi để GV đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của HS.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Nội dung có bài thể hiện khá dài. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Hình ảnh phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Đảm bảo đầy đủ kiến thức theo khung Chương trình Phổ thông 2018. Nội dung bài học và chủ đề có mối liên hệ chặt chẽ. Có những tình huống liên hệ thực tế để học sinh giải quyết.  - Mạch kiến thức được sắp xếp khoa học, hợp lí. Thứ tự các chủ đề phù hợp với tâm lí học sinh lớp 4.  - Sách có nhiều tranh ảnh phù hợp với hành vi đúng - sai, làm nổi bật nội dung bài học cần đạt.  - Các tình huống đưa ra cho học sinh gần gũi với thực tế, vốn sống của các em.  - Mỗi bài đều có các hoạt động rõ ràng dễ cho giáo viên và học sinh khi tổ chức dạy và học.  - Câu lệnh trong các bài ngắn gọn, dễ hiểu.  - Bộ sách giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Nội dung một số bài và kênh hình quá nhiều, HS thiếu tập trung vào bài. |

**MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với**  **cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Bộ sách được trình bày hấp dẫn, kênh hình sinh động, có tính thẩm mĩ, màu sắc tươi vui, làm tăng tính hấp dẫn cho HS ngay khi các em mở những trang sách đầu tiên phù hợp với thực tế địa phương.  - Nội dung sách giáo khoa có tính mở, có thể điều chỉnh để phù hợp với từng địa phương.  - Tích hợp nội dung lịch sử và địa lí xuyên suốt dễ học, dễ hiểu, tạo hứng thú cho người học.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Cấu trúc của bài học rõ ràng, chia nhỏ nội dung giúp HS nắm bài dễ dàng hơn.  - Nội dung và hình ảnh minh họa cho các hoạt động trong từng bài học rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi HS.  - Sách có nhiều hoạt động thực hành, tạo điều kiện cho học sinh rèn luyện kĩ năng và vận dụng kiến thức.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  **b) Hạn chế:**  Có nhiều câu hỏi hoặc yêu cầu cao trong một hoạt động |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, hình ảnh sinh động phù hợp với địa phương.  - Các chủ đề/ bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức HĐDH gắn với thực tiễn.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Các chủ đề/bài học trong SGK rõ ràng.  - Mỗi bài học có mục tiêu rõ ràng, có câu hỏi gợi mở cho tình huống, có lời dẫn dắt, nhắc nhở; hoạt động tiếp nối hay, giúp GV tiến hành bài dạy dễ dàng.  - SGK có các bài học được thiết kế rõ ràng giúp HS dễ sử dụng.  - Nội dung SGK có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn kết với thực tiễn giúp phát huy tối đa năng lực người học.  **-** Hệ thống câu hỏi bài tập và yêu cầu hoạt động được thể hiện với các mức độ khác nhau phù hợp với đặc điểm, trình độ HS địa phương.  - SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV khai thác, sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị dạy học.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Sách có kênh chữ nhiều.  - Chữ nên đậm giúp người đọc dễ nhìn.  - Phần liên hệ nên để HS tự liên hệ. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với địa phương.  - Hình ảnh gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Cấu trúc chủ đề/bài học rõ ràng phát huy khả năng tư duy độc lập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  - SGK được trình bày hấp dẫn, tạo hứng thú học tập cho HS, phù hợp với đặc trưng môn học.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  - Các yêu cầu của mỗi hoạt động trong SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của HS.  - Nguồn học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Chủ đề 2: Trung du và miền núi Bắc Bộ  + Bài 6: Một số nét văn hóa ở trung du và miền núi Bắc Bộ; Hình 8: Múa xòe Thái (Yến Bái); cần chỉnh độ sáng hơn giúp học sinh dễ nhìn.  + Bài 10: Một số nét văn hóa ở làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ; có câu hỏi vận dụng : Nếu được tham gia một lễ hội ở làng quê vùng đồng bằng Bắc Bộ, em chọn lễ hội nào ? Vì sao ? có thể thay bằng câu hỏi: Em biết gì về lễ hội ở làng quên vùng đồng bằng Bắc Bộ ? Ở đó diễn ra các hoạt động nào ?  - Cần tích hợp thêm nội dung lịch sử. |

**MÔN KHOA HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với**  **cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương  - Hình ảnh đẹp, sáng tạo, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\*Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Bộ sách có nội dung và hình ảnh minh họa ở từng bài học rõ ràng, phù hợp với lứa tuổi HS.  - Cấu trúc SGK: có đầy đủ các thành phần cơ bản như: chủ đề; bài học; giải thích thuật ngữ; mục lục.  - Hình thức: SGK được trình bày hấp dẫn, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, màu sắc đẹp, đảm bảo tính thẩm mĩ, tạo hứng thú cho HS.  - Các bài học tạo điều kiện cho GV vận linh hoạt, sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học , khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo.  - Nội dung kiến thức các bài học gắn với đời sống thực tiễn.  **b) Hạn chế:**  - Phạm vi và nội dung chưa rộng  - Bài 13:Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kémTrang 50  Hoạt động Luyện tập – vận dụng  Kể tên một số vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém có trong nhà em.  **Đề nghị chỉnh sửa**  - Kể tên một số vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém mà em biết.  - Phạm vi và nội dung sẽ rộng hơn trong cuộc sống sẽ giúp các xác định rõ hơn khả năng hiểu bài của mình. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK gắn với thực tiễn, có tính kế thừa, sáng tạo. Các chủ đề/ bài học tạo điều kiện để GV tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của học sinh.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - SGK được trình bày hấp dẫn, tạo hứng thú cho HS và phù hợp với đặc trưng môn học. Các bài học được thiết kế dễ dàng, HS dễ sử dụng.  - Kiến thức được chia theo mảng, giúp giáo viên dễ xây dựng các tiết củng cố, các tiết ôn tập theo chủ đề.  - Nội dung sách giáo khoa có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn với thực tiễn, giúp phát huy tối đa năng lực của người học.  - Các bài học tạo điều kiện cho GV vận dụng sáng tạo các phương pháp và hình thức dạy học lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích học sinh tích cực, chủ động sáng tạo.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  - Nguồn học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  **b) Hạn chế:**  - Bài 12:Vật dẫn nhiệt tốt và v\ật dẫn nhiệt kém Trang 49  Phần luyện tập - vận dụng  Câu hỏi :Vì sao trời rét chim lại xù lông? Câu hỏi chưa bao quát  **Đề nghị chỉnh sửa:** Vì sao trời rét các loài chim lại xù lông**?** |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương  - Hình ảnh đẹp, màu sắc đa dạng, phong phú, phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - SGK được trình bày hấp dẫn, cân đối, hài hòa giữa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo tính thẩm mĩ, tạo được sự hứng thú cho HS.  - Lượng kiến thức truyền thụ phù hợp với HS gắn liền với các hoạt động trong cuộc sống. Bài tập đọc kết hợp với hình ảnh minh họa phù hợp.  - Sử dụng sơ đồ tư duy để tổng hợp kiến thức giúp học sinh dễ hiểu.  - Các bài học thiết kế theo các hoạt động giao tiếp gắn liền với thực tế, tạo hứng thú cho học sinh. Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh.  - Các yêu cầu của mỗi hoạt động trong SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của HS.  **b) Hạn chế:**  Bài 1: Một số tính chất và vai trò của nước/Trang 9  Hoạt động Luyện tập – vận dụng  Câu hỏi: Ở địa phương em nước được sử dụng trong những hoạt động sản xuất hoặc dịch vụ nào?  Sử dụng từ ngữ gần gũi hơn với học sinh, từ “dịch vụ” còn mới lạ. |

**MÔN: TIN HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam**  Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hoàng Thị Mai (Chủ biên), Phan Anh, Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Bá Tuấn, Hà Đặng Cao Tùng. | **a) Ưu điểm**  - Nội dung SGK tương đối phù hợp thực tiễn.  ***-*** Chủ đề phong phú, phát huy đươc năng khiếu cho những HS có tố chất về môn học. Hình ảnh trực quan dễ hiểu.  - Cấu trúc hoạt động được sắp xếp hợp lí phù hợp.trng  - Nội dung bài học từ dễ đến khó hs dễ tiếp cận, thực hành hiệu quả.  - Giúp GV định hướng, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học và công cụ đánh giá kết quả học tập của HS.  **b) Hạn chế**  Chủ đề giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính:  Nội dung hơi trừu tượng đối với nhận thức của HS |
| **2** | Quách Tất Kiên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Thị Quỳnh Anh (đồng Chủ biên), Đỗ Minh Hoàng Đức, Lê Tấn Hồng Hải, Trịnh Thanh Hải, Nguyễn Minh Thiên Hoàng, Đỗ Thị Ngọc Quỳnh. | **a) Ưu điểm**  - Nội dung SGK tương đối phù hợp thực tiễn.  - Cấu trúc hoạt động được sắp xếp hợp lí phù hợp.trng  -Nội dung bài học từ dễ đến khó hs dễ tiếp cận, thực hành hiệu quả.  **b) Hạn chế**  - Chủ đề giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính:  - Nội dung hơi trừu tượng đối với nhận thức của HS |
| **3** | **Nhà xuất bản Đại học Sư phạm**  Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung. | **a) Ưu điểm**  - Cung cấp ba mạch kiến thức Học vấn số hoá phổ thông (DL), Công nghệ thông tin và truyền thông (ICT), Khoa học máy tính (CS) thông qua 6 chủ đề.  - Năm thành phần NL tin học, ba mạch kiến thức và sáu chủ đề nội dung xuyên suốt có mối quan hệ biện chứng, logic tương hỗ.  - Chiếm lĩnh tri thức, tìm tòi và vận dụng tri thức theo yêu cầu cần đạt (YCCĐ).  - Dễ hiểu với nhiều ví dụ, giúp học sinh tự học với sự hướng dẫn của GV.  - Giúp GV định hướng, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học và công cụ đánh giá kết quả học tập của HS.  **b) Hạn chế**  - Nên dạy học sinh cách tạo thư mục mới ở bất kì đâu ( ngoài màn hình nền) không nhất thiết chỉ tạo thư mục trong của sổ Computer. |
| **4** | **Nhà xuất bản Đại học Vinh**  Lê Khắc Thành (Tổng Chủ biên), Trịnh Đình Thắng (Chủ biên), Ngô Thị Tú Quyên, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Vũ Việt Dũng. | **a) Ưu điểm**  - Cấu trúc bài học rõ ràng phù hợp với học sinh.  - Cách sắp xếp hình ảnh, nội dung có khoa học, rõ ràng, có trình tự, giúp học sinh dễ hiểu nội dung bài học.lu ố  **b) Hạn chế**  - Nên bổ sung chủ đề em học lập trính Scratch để thay thế phần chủ đề logo. |
| **5** | **Nhà xuất bản Đại học Vinh** Cao Hồng Huệ (Chủ biên), Nguyễn Thị Thu Phương, Nguyễn Phát Tài, Đào Thị Thêm, Lê Minh Tuấn. | **a) Ưu điểm**  - Sách Tin học đáp ứng được định hướng phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố.  - Sách Tin học đảm bảo tính phân hóa, đa dạng loại hình trường lớp, tạo điều kiện khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên tâm huyết, năng động, sáng tạo, phát huy năng lực, sở trường, tổ chức dạy học theo định hướng phát huy phẩm chất và năng lực của học sinh, tăng cường giáo dục kỹ năng thực hành xã hội  **b) Hạn chế**  - Một số nội dung chưa phù hợp với HS tại địa phương  - Nên bổ sung thêm phần soạn thảo văn bản và cách gõ chữ Tiếng Việt vào trước phần tạo bài trình chiếu |
| **6** | **Đại học Sư phạm Huế**  Nguyễn Tương Tri (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Văn Khang, Nguyễn Phúc Xuân Quỳnh. | **a) Ưu điểm**  - Cấu trúc hoạt động được sắp xếp hợp lí phù hợp.trng  - Nội dung SGK tương đối phù hợp thực tiễn.  ***-*** Chủ đề phong phú, phát huy đươc năng khiếu cho những HS có tố chất về môn học. Hình ảnh trực quan dễ hiểu.  - Giúp GV định hướng, lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức, phương tiện dạy học và công cụ đánh giá kết quả học tập của HS.  **b) Hạn chế**  - Nên bổ sung thêm chức năng của thân máy tính ở Bài 4: Làm quen với máy tính |

**MÔN CÔNG NGHỆ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa địa phương.  - Nội dung sách giáo khoa có tính mở, có thể điều chỉnh để phù hợp với từng địa phương  - Màu sắc hấp dẫn tạo hứng thú cho HS khi học bộ môn này.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  ***-*** Các chủ đề/bài học trong SGK chú trọng đến việc rèn tính chủ động sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức nhằm phát triển năng lực, phẩm chất của người học.  - Các tình huống được thiết kế gần gũi, hấp dẫn, gắn với thực tiễn và đời sống.  - Coi trọng trải nghiệm thực tế học tập và đời sống. Cách sắp xếp hình ảnh, nội dung có khoa học, rõ ràng, có trình tự, giúp học sinh dễ hiểu nội dung bài học.  - Nội dung phù hợp, gần gũi với HS. Hình ảnh phong phú, phù hợp với thực tế.  - SGK tạo hứng thú học tập cho HS, phù hợp với đặc trưng môn học.  - Giúp GV tiếp tục thực hiện được các hình thức, PPDH tích cực, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất.  - Hoạt động tương tác hấp dẫn, vui nhộn, thúc đẩy và khuyến khích ý tưởng sáng tạo.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  - Tạo điều kiện để nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học.  **b) Hạn chế:**  - Nội dung lắp ghép mô hình kĩ thuật còn hạn chế. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với địa phương.  - Hình ảnh gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Mỗi bài học có cấu trúc rõ ràng phát huy khả năng tư duy độc lập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  - Bộ sách có nội dung trình bày hấp dẫn, khơi gợi trí tò mò, tìm tòi, khám phá của học sinh.  - Đảm bảo tính hoa học, hiện đại  - Các yêu cầu của mỗi hoạt động trong SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của HS.  - SGK tạo điều kiện thuận lợi để GV khai thác, sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị dạy học.  **b) Hạn chế:**  - Kênh hình nhiều, HS dễ mất tập trung. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với địa phương.  - Hình ảnh gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Cấu trúc chủ đề/bài học rõ ràng phát huy khả năng tư duy độc lập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  - SGK được trình bày hấp dẫn, tạo hứng thú học tập cho HS, phù hợp với đặc trưng môn học. Các bài học được thiết kế rõ ràng: sau mỗi hoạt động có tiểu kết, tình huống có gợi ý, câu hỏi cho mỗi hoạt động gần gũi với thực tế.  - Một số sản phẩm công nghệ được sách đề cập, hướng dẫn rất chi tiết, kích thích sự tò mò, khám phá của HS ngay từ bài học đầu tiên của bộ sách.  - Thúc đẩy giáo dục STEM (tích hợp Khoa học, Công nghệ, Toán học).  - Kết nối môi trường tại gia đình, nhà trương, cộng đồng và xã hội.  - Sách có tính mở giúp GV linh hoạt sử dụng các phương pháp kĩ thuật dạy học để phát huy tính tích cực, chủ động học tập của HS.  **b) Hạn chế:**  - Nên hạn chế hình ảnh tránh rườm rà, học sinh dễ mất tập trung. |

**MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với cuộc sống** | **a) Ưu điểm**  - Sách được biên soạn theo mô hình phát triển phẩm chất và năng lực người học; theo định hướng kết nối tri thức với cuộc sống. Giúp các em biết cách chăm sóc sức khoẻ, có kĩ năng vận động đúng đắn, hướng tới một môn thể thao ưa thích, tạo hứng khởi để học tập  - Nội dung từng bài đảm bảo đầy đủ 4 hoạt động: mở đầu, bài mới, luyện tập và vận dụng giúp HS dễ dàng học tập và thực hành.  - Hình ảnh sinh động, mỗi bài đều có mục tiêu rõ ràng, ngắn gon phù hợp với trinh độ vận động của học sinh  - Mỗi bài đều có một trò chơi khởi động, nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh, vừa mang tính giải trí vừa giúp HS rèn luyện thể chất.  - Có dạy cho HS ý thức tự bảo vệ sức khỏe, giữ gìn vệ sinh cá nhân.  - Các bài học vận dụng, trò chơi vận động bổ trợ khá gần gũi với các hoạt động trong cuộc sống thường nhật giúp học sinh áp dụng nhanh, dễ nhớ, dễ triển khai.  **b) Hạn chế:**  - Một số kênh chữ có màu sắc không rõ, mờ.  - Môn Bơi không phù hợp vì điều kiện cơ sở vật chất một số trường không đảm bảo. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm**  - Nội dung từng bài phân bổ kiến thức đa dạng, sinh động giúp HS dễ nắm và thực hiện.  - Có mục tiêu của mỗi bài học ở phần mở đầu giúp HS kiểm tra được mức độ  tiếp thu bài học.  - Trò chơi đa dạng phù hợp với nội dung bài học, tăng cường kĩ năng hoạt động nhóm ở học sinh.  - Các bài tập cụ thể, rõ ràng.  - Bố cục sách hợp lí, làm rõ trọng tâm. Mỗi bài học đảm bảo đủ các phần. Mỗi phần được thể hiện rõ bằng kênh chữ và màu.  **b) Hạn chế:**  - Kênh hình kênh chữ nhỏ. Khẩu lệnh chưa rõ ràng.  - Động tác “Vặn mình” và động tác “Nhảy” nên điều chỉnh lại cho phù hợp với tư thế vận động của học sinh lớp 3. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm**  - Có mục tiêu của mỗi bài học ở phần mở đầu giúp HS kiểm tra được mức độ tiếp thu bài học, trinh bày có khoa học, rõ ràng từng mục  - Nội dung từng bài phân bổ kiến thức đa dạng, sinh động giúp HS dễ hiểu và thực hành.  - Mỗi bài đều có một trò chơi khởi động, nhằm tạo sự hứng thú cho học sinh, vừa mang tính giải trí vừa giúp HS rèn luyện thể chất.  - Có dạy cho HS ý thức tự bảo vệ sức khỏe, giữ gìn vệ sinh cá nhân.  - Môn thể thao tự chọn phù hợp với thực tế của các địa phương.  - Ngôn ngữ diễn tả khá chi tiết nhiệm vụ bài học kết hợp cùng hình ảnh rõ nét chi tiết giúp học sinh dễ nhớ, dễ hiểu và vận dụng vào bài học.  - Các từ ngữ dễ đọc, dễ hiểu có chú thích cụ thể các thuật ngữ.  **b) Hạn chế**  - Đạo cụ, nhạc nền, đồ dùng một số địa phương – trường chưa đáp ứng đủ cho công tác dạy và học |

**MÔN ÂM NHẠC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với**  **cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  - Sách có hình thức đẹp, nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh lớp 4, sách được viết 8 chủ đề, mỗi chủ đề chia làm 4 tiết học, cấu trúc hài hòa, dễ hiểu, với các nội dung hát, đọc nhạc, nghe nhạc, nhạc cụ, thường thức âm nhạc  **b) Hạn chế:**  - Cần điều chỉnh một số nội dung sau  Trang 11: Các dòng kẻ nhạc trong bản nhạc bài hát Chuông gió leng keng đang bị mờ. Đề nghị kẻ rõ hơn.  Trang 16, 22, 27, 32, 45, 49, 57, 60: Các dòng kẻ nhạc trong bản nhạc mờ. Đề nghị kẻ rõ hơn. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  - Sách giáo khoa âm nhạc 4- bộ sách cánh diều tiếp nối được các bộ sách âm nhạc lớp 1,2,3. Nội dung phù hợp với trình độ các em học sinh tiểu học lớp 4, cấu trúc bộ sách hài hòa, nhiều kênh hình đẹp  Sách có 7 bài hát của Việt Nam, 1 bài hát của nước ngoài, chia làm 8 chủ đề, mỗi chủ đề 4 tiết học, mỗi tiết học được phân bố từng phần hợp lí về bố cục hát-nghe nhạc- đọc nhạc- nhạc cụ- thường thức âm nhạc |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  - Sách có hình thức đẹp, nội dung phù hợp với lứa tuổi học sinh lớp 4. Sách được chia làm 8 chủ đề, mỗi chủ đề 4 tiết học, chú trọng giáo dục âm nhạc dân tộc, phát triển thẩm mĩ âm nhạc, đa dạng về nội dung và hình thức  **b) Hạn chế:**  theo tôi sách cần điều chỉnh một số nội dung sau  Trang 9: Phần thực hiện gõ đệm cho bài hát *Bay cao tiếng hát ước mơ* theo tiết tấu khó. Đề nghị sửa Hát và gõ đệm theo tiết tấu. |

**MÔN: MĨ THUẬT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với cuộc sống** | **a) Ưu điểm**  - Hình ảnh minh hoạ đẹp, ngộ nghĩnh, màu sắc tươi sáng, hài hòa có đánh số rõ ràng cho từng tranh, ảnh, hình minh họa học sinh dễ theo dõi. Phần chữ to, rõ ràng phù hợp với học sinh lớp 4.  - Sách thể hiện rõ tên chủ đề, bài, số tiết, trang.  - Phần hướng dẫn sử dụng sách cụ thể. Mỗi phần đều có logo hướng dẫn các hoạt động.  **-** Sách thể hiện đầy đủ, chính xác nội dung cốt lõi và các yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất đảm bảo tính khoa học, thiết thực phù hợp với thực tiễn.  - Nội dung kiến thức vừa phải . Câu hỏi, câu lệnh phù hợp với nhiệm vụ học tập đảm bảo mục tiêu, tiến hành nhịp nhàng theo mạch kiến thức từ dễ đến khó.  - Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý tỉnh Hưng Yên, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại nhà trường.  **b)** **Hạn chế**  - Một số bài có nội dung chưa phù hợp với trình độ nhận thức của HS ( Chủ đề 4: Vẻ đẹp của khối), nội dung bài học kiến thức truyền tải nặng học sinh sẽ khó tiếp cận. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm**  - Hình ảnh minh hoạ đẹp, ngộ ngĩnh, màu sắc tươi sáng, hài hòa.  - Phần chữ to, rõ ràng phù hợp với học sinh lớp 4.  - Sách thể hiện rõ tên chủ đề, bài.  - Phần hướng dẫn sử dụng sách cụ thể, rõ ràng gồm các phần  - Sách thể hiện đầy đủ, chính xác nội dung cốt lõi và các yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất đảm bảo tính khoa học, thiết thực phù hợp với thực tiễn.  - Các câu lệnh, câu hỏi rõ ràng đảm bảo mục tiêu bài học.  - Nội dung kiến thức vừa phải, tiến hành nhịp nhàng. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo (Nguyễn Thị Nhung- Tổng chủ biên)** | **a) Ưu điểm**  - Hình ảnh minh hoạ đẹp, ngộ nghĩnh, màu sắc tươi sáng, hài hòa có đánh số rõ ràng cho từng tranh, ảnh, hình minh họa học sinh dễ theo dõi. Phần chữ to, rõ ràng phù hợp với học sinh lớp 4.  - Sách thể hiện rõ tên chủ đề, bài, số tiết, trang.  - Phần hướng dẫn sử dụng sách cụ thể, rõ ràng gồm 5 hoạt động. Mỗi phần đều có logo hướng dẫn các hoạt động.  **-** Sách thể hiện đầy đủ, chính xác nội dung cốt lõi và các yêu cầu cần đạt về năng lực, phẩm chất đảm bảo tính khoa học, thiết thực phù hợp với thực tiễn.  - Nội dung kiến thức vừa phải.Câu hỏi, câu lệnh phù hợp với nhiệm vụ học tập đảm bảo mục tiêu, tiến hành nhịp nhàng theo mạch kiến thức từ dễ đến khó.  **b) Hạn chế**  - Một số hoạt động nội dung dạy học sơ sài(ví dụ hoạt động Cách pha màu thứ cấp trong bài Sắc màu của chữ nên thêm nội dung như quan sát chữ được trang trí trong thực tế,… để học sinh dễ hình thành và tiếp thu kiến thức). |
| **4** | **Chân trời sáng tạo (Hoàng Minh Phúc- Tổng chủ biên)** | **a) Ưu điểm:**  - Kênh hình đẹp, rõ ràng, chủ đề phong phú  - Có giá trị liên hệ thực tiễn đến đời sống hằng ngày, môi trường xung quanh học sinh.  - Hệ thống bài học hiện đại linh hoạt, hội nhập khu vực và quốc tế  - Các hoạt động trong sách chủ yếu cho hoạt động vận dụng thực tế cuộc sống.  - Nội dung các chủ đề từ thấp đến cao, từ cơ bản đến hình tượng rõ ràng, cụ thể.  - Hình thành kiến thức cơ bản tốt cho học sinh  - Sách giúp học sinh tìm tòi khám phá học tập theo năng lực học sinh.  - Phát triển kỹ năng thực hành sáng tạo chủ đề đồ chơi thú vị.  **b) Hạn chế:**  **-** Một số hoạt động chưa phù hợp với HS địa phương. |

**MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Kết nối tri thức với cuộc sống** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  - Nội dung, ngôn ngữ chuẩn mực, phù hợp với địa phương.  - Sách có nội dung gần gũi với HS, các chủ đề được sắp xếp có hệ thống.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Các hoạt động trải nghiệm ở được sắp xếp theo một trật tự logic từ dễ đến khó, gắn với thực tế cuộc sống.  - SGK được trình bày hấp dẫn, tạo hứng thú học tập cho HS, phù hợp với đặc trưng môn học. Các bài học được thiết kế rõ ràng giúp HS dễ sử dụng.  - Nội dung SGK có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn với thực tiễn, giúp phát huy tối đa năng lực HS.  - Đảm bảo tính tích hợp, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao.  - Nguồn tài nguyên, học liệu điện tử bổ sung cho SGK đa dạng, phong phú, thiết thực.  - Tạo điều kiện để nhà trường chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học.  **b) Hạn chế:**  Không có. |
| **2** | **Cánh diều** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lí của địa phương.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  - Các chủ đề trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức HĐDH gắn với thực tiễn  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Sách có nội dung gần gũi với HS, các chủ đề được sắp xếp có hệ thống.  - Nội dung sách gồm các hoạt động giáo dục hướng vào bản thân, hướng đến xã hội, hướng đến tự nhiên và hướng nghiệp.  - Tranh ảnh có màu sắc đẹp,sinh động, rõ ràng, gần gũi với thực tế cuộc sống, thu hút sự chú ý và định hướng được các hoạt động cho HS.  - Hệ thống bài tập phù hợp với nhận thức của HS, gắn với thực tế cuộc sống hiện đại và được sắp xếp khoa học.  - Sách thiết kế tạo điều kiện để giáo viên, phụ huynh giúp học sinh thực hiện các nội dung rèn luyện ở nhà, hiểu về những đặc điểm ở địa phương học sinh.  - Các hoạt động đề cao tính thực hành trải nghiệm thực tiễn.  - Mỗi chủ đề có mục tiêu rõ ràng, phát huy khả năng tư duy độc lập nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.  **b) Hạn chế:**  - Một số hình ảnh còn mờ, chưa sắc nét. |
| **3** | **Chân trời sáng tạo** | **a) Ưu điểm:**  ***\* Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT-XH:***  ***-*** Nội dung SGK phù hợp với thực tiễn, phù hợp với văn hóa, lịch sử địa phương.  - Hình ảnh, ngôn ngữ phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của HS.  ***\* Điều kiện tổ chức dạy và học:***  - Bố cục từng phần trong bài dạy chi tiết cụ thể.  - Nội dung các bài học được khai thác lô gic. HS được thực hành trải nghiệm, chia sẻ cảm xúc, bày tỏ ý kiến của mình, được vận dụng các kĩ năng, kinh nghiệm học được vào cuộc sống và dùng những kinh nghiệm của bản thân vào xử lí tình huống trong bài học .....  - PTNL: NL tư duy, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tự chủ và tự học, NL phát triển bản thân, NL điều chỉnh hành vi đạo đức; Bước đầu hình thành NL định hướng nghề nghiệp, NL tài chính …  - Đảm bảo tính tích hợp, tính kế thừa tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao.  - Các hình thức hoạt động, phương thức và phương pháp tổ chức hoạt động đa dạng. |

**MÔN TIẾNG ANH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên bộ sách** | **Nội dung nhận xét** |
| **1** | **Tiếng Anh 4**  **(Globall Success NXB Giáo dục Việt Nam) (**Hoàng Văn Vân Tổng chủ biên) | **a) Ưu điểm**  -Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.  - Sách được trình bày đẹp, hài hòa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo thẩm mỹ, thu hút học sinh và phù hợp với đặc trưng môn học.  - Nội dung sách giáo khoa, phù hợp với trình độ học sinh, chủ đề gần gũi với các em.  - Sách có kỹ năng nghe và phát âm chuẩn ngay từ những bài học đầu tiên giúp học sinh làm quen nhanh với môn học. Hình thành kỹ năng giao tiếp tự nhiên và các kỹ năng mềm khác. Chú trọng rèn khả năng tự học cho học sinh.  - Giúp học sinh có nền tảng tốt để phát triển các kỹ năng nghe- nói- đọc- viết. Đặc biệt được chú trọng đến 2 kỹ năng nghe và nói. Đây là phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm.  - Bộ sách tích hợp những tài liệu và phần mềm hỗ trợ rất đa dạng, hỗ trợ hiệu quả cho việc giảng dạy của giáo viên tập và học tập của học sinh.  - Có tính kết nối với chương trình Tiếng Anh từ lớp 3, hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  **b)Hạn chế**  **-**Bài Chants, Songs nên thiết kế nhạc dễ hơn và lồng ghép với các bài hát cho học simnh dễ học hơn.  - Các hoạt động trong một số đơn vị bài học chưa phong phú.  **-** Sách thiết kế dài (2 tập) gồm 20 units |
|  |
| **2** | **Tiếng anh Family and Friends** (NXB Giáo dục Việt Nam) - Trần Cao Bội Ngọc (Chủ Biên) | **a) Ưu điểm**  ***-*** Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.  -- Sách được trình bày đẹp , hài hòa kênh chữ và kênh hình, đảm bảo thẩm mỹ, thu hút học sinh và phù hợp với đặc trưng môn học.  - Nội dung sách giáo khoa đảm bảo khoa học, chủ đề gần gũi, phù hợp với trình độ học sinh, năng lực của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục tại địa phương.  - Giúp học sinh có nền tảng tốt để phát triển các kỹ năng nghe- nói- đọc- viết. Đặc biệt được chú trọng đến 2 kỹ năng nghe và nói. Đây là phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm.  **b) Hạn chế**  - Nên có tính kết nối với chương trình Tiếng Anh từ lớp 3, … hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  - Sách thiết kế dài (2 tập) gồm 20 units  - Các bài songs/ chants khiến học sinh khó bắt kịp giai điệu  - Màu sắc và hình ảnh chưa hấp dẫn được học sinh |
| **3** | **Sách English Discovery (**NXB ĐHSP (Cánh buồm). Tác giả: Lưu Thị Kim Nhung (Chủ biên) | **a) Ưu điểm**  ***-*** Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.  - Sách được trình bày , khoa học, màu sắc đẹp, đảm bảo thẩm mỹ, phù hợp với đặc trưng môn học .  - Từ vựng và mẫu câu trong từng bài đơn giản, dễ hiểu, các chủ đề phù hợp với lứa tuổi và cuộc sống của trẻ em.  - Mỗi bài học có đầy đủ 4 kĩ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết để học sinh luyện tập.  - Các hoạt động trò chơi khá đa dạng.  **b)Hạn chế**  - Giá thành sách còn cao so với các sách khác.  - Có nhiều hoạt động yêu cầu trong 1 bài học. Học sinh có học lực trung bình sẽ khó theo kịp bài học.  - Lượng từ vựng và mẫu câu chưa gần gũi với học sinh vùng nông thôn nói chung và địa phương nói riêng.  - Các nguồn tài nguyên học liệu và bổ trợ còn nhiều hạn chế. |
| **4** | **Tiếng Anh 4 (Guess What!)- Cấn Thị Chang Duyên (chủ biên)** | **a) Ưu điểm**  **-**- Các bài học được thiết kế với nội dung phù hợp, với học sinh các mục tiêu cho từng lesson rõ ràng. Nội dung các bài học chủ yếu về thế giới tự nhiên từ đó thúc đẩy trí tò mò của trẻ, giúp trẻ hứng thú với Tiếng Anh một cách tự nhiên hơn  - Các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết và phát âm đều được tập trung phát triển, ngoài ra mỗi cuối unit đều có phần Share conrner giúp học sinh phát triển thêm các kĩ năng khác (vẽ tranh, thuyết trình ….) đồng thời còn có mục Eluvation giúp học sinh củng cố và luyện tập sau mỗi bài học.  - Từ vựng, ngữ pháp được giới thiệu từ dễ đến khó, liên kết chặt chẽ và phù hợp với học sinh.  - Hoạt động được thiết kế đa dạng, phong phú  **b) Hạn chế**  - Lượng từ vựng ở các đơn vị bài học còn nhiều  - Lời bài hát ở mục Sing a song tương khó nhớ với học sinh.  - Lượng cấu trúc hơi nặng so với học sinh lớp 4 tại địa phương. |
| **5** | **MacMillan next move** (ĐHSP thành phố HCM(Victoria). Tác giả Hoàng Tăng Đức (Chủ biên) | **a)Ưu điểm**  ***-*** Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.  - Sách được trình bày khoa học, màu sắc đẹp, đảm bảo thẩm mỹ, phù hợp với đặc trưng môn học.  - Nội dung phù hợp với học sinh  - Các bài học theo chủ đề rất logic có lồng ghép tích hợp những bài học giá trị về đạo đức rất nhân văn.  - Học sinh có thể khám phá nền văn hóa của một số quốc gia.  - Bộ sách có tài liệu và phần mềm hỗ trợ rất đa dạng, hỗ trợ hiệu quả cho việc giảng dạy của giáo viên.  **b) Hạn chế**  - Nội dung kiến thức chưa đồng đều, khó với học sinh lớp .  - Các hoạt động sắp xếp chưa đồng bộ.  - Kênh hình chủ yếu là tranh, có ít ảnh chụp. Nên bổ sung mẫu câu vào tranh học sinh dễ hiểu hơn.  - Kí hiệu sử dụng trong sách chưa rõ ràng, kênh chữ nhỏ. |
| **6** | **Cuốn Tiếng Anh 4 (I-learn Smart Start)** (NXB ĐHSP thành phố HCM – Võ Đại Phúc - chủ biên) | **a)** **Ưu điểm**  -Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh.  - Nội dung được thiết kế chuyên biệt, dành riêng cho lớp học Việt Nam. Tính cập nhật, điều chỉnh cao.  - Thiết kế bài học phù hợp với trẻ em, hợp lý, rõ ràng, nhất quán giúp cho việc dạy và học dễ dàng hơn.  - Yếu tố văn hóa, truyền thống Việt Nam được lồng ghép một cách tự nhiên trong các bài học.  - Các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết được I-Learn Smart Start 4 phối hợp theo độ tuổi giúp từng bước phát triển năng lực của học sinh một cách hiệu quả.  - Học sinh được làm quen với các dạng câu hỏi thường gặp trong các kỳ thi quốc tế như Cambridge Young Learner hay TOEFL Primary.  - Bộ sách có nguồn tài liệu đi kèm và hỗ trợ phong phú, bổ trợ cho việc giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.  **b) Hạn chế**  - Nội dung kiến thức khá khó với học sinh lớp 4  **-** Chữ còn nhỏ |
| **7** | **Sách Tiếng Anh 4 Extra and Friends:** *NXB ĐHSP TP HCM (Đại Trường Phát). Tác giả: Võ Đại Phúc (Chủ biên)* | **a) Ưu điểm**  - Hệ thống bài tập trong sách giáo khoa gắn với chủ đề, giúp học sinh ôn tập, củng cố và phát triển năng lực, phẩm chất, phù hợp với nhiều đối tượng học sinh các dân tộc miền núi.  - Hệ thống bài tập trong sách giáo khoa gắn với chủ đề, giúp học sinh ôn tập, củng cố và phát triển năng lực, phẩm chất, phù hợp với nhiều đối tượng học sinh các dân tộc miền núi.  - Ngôn ngữ sử dụng quen thuộc, gần gũi với học sinh, tạo độ mở để học sinh có thể vận dụng các từ gần gũi quen thuộc, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý học sinh.  **b) Hạn chế**  - Lượng kiến thức còn khá nặng so với học sinh, nhiều từ và cụm từ vựng trong 1 tiết học.  - Phân bố lượng kiến thức ở mỗi đơn vị bài học không đồng đều. |
| **8** | **Tiếng Anh 4 (Phonics – Smart)** (NXB ĐH Quốc Gia thành phố HCM – Lê Hoàng Dũng - chủ biên) | **a)** **Ưu điểm**  **-** Giáo trình được xây dựng khoa học  - Các Unit có tính liên kết, hấp dẫn với học sinh  - Màu sắc và hình ảnh hấp dẫn cuốn hút học sinh  - Các bài chants/ songs có nhịp điệu lặp lại trong các unit giúp hs dễ nhớ  - Giáo viên được hỗ trợ về mặt chuyên môn (có chuyên đề/ thảo luận/ tập huấn hàng tháng)  - Học sinh được cung cấp bài kiểm tra đánh giá cuối kì với bản in màu sắc đẹp, rõ nét.  - Hỗ trợ giáo viên trong công tác kiểm tra, đánh giá (có các bài ôn theo hình thức online)  **b) Hạn chế**  **-**Từ vựng cần gần gũi hơn với học sinh  - Nguồn bài tập bổ trợ và nâng cao còn hạn chế cho giáo viên và học sinh khai thác  - Kho tài nguyên còn hạn chế cho học sinh và phụ huynh khai thác. |
| **9** | **Tiếng Anh 4 (Explore our world) (**NXB ĐHSP TP HCM (Cánh Diều) Tác giả Đào Xuân Phương Trang(Chủ biên) | **a) Ưu điểm**  **-** Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh  - Cung cấp cho học sinh các kĩ năng, kiến thức, khơi gợi cảm hứng học tập của học sinh qua những bài học, bài hát, và câu chuyện sinh động từ National Geoghraphic.  - Sử dụng những hình ảnh, nội dung sống động và chân thật từ thế giới thật giúp học sinh nâng cao cảm nhận và ghi nhớ tốt hơn bài học.  - Bộ sách đảm bảo đủ tiêu chí: DỄ HỌC – DỄ DẠY – DỄ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ, với nội dung phù hợp cho cả đối tượng học sinh lần đầu học Tiếng Anh, lẫn đối tượng học sinh đã được học tiếng Anh ở lớp 1 và lớp 2.  - Nguồn tài nguyên học liệu phong phú, đa dạng  - Tổ chức nhiều buổi thảo luận, tập huấn về chuyên môn cho giáo viên phát triển, nâng cao trình độ chuyên môn.  **b) Hạn chế**  - Lượng kiến thức còn khá nặng so với khả năng nhận thức của học sinh.  - Các chủ điểm bị lặp lại ví dụ như chủ điểm 2, 5 và chủ điểm 6: Em và thế giới quanh em; chủ điểm 3,4, và 8: Em và gia đình em |
| **10** | **Tiếng Anh 4**  **Wonderful Word** Tác giả: Nguyễn Thu Lệ Hằng (Chủ biên), Nguyễn Mai Phương ,Phạm Thanh Thủy, Trần Hoàng Anh, Trần Thị Anh Thư | **a) Ưu điểm:**  **-** Sách biên soạn theo định hướng phát triển năng lực học sinh  - Đảm bảo phù hợp đặc điểm KT- XH:  **-** Giáo trình được xây dựng gồm: 12 Unit (Từ Unit 0 đến Unit 11) có 12 đơn vị bài học (Units). Unit 0 có cấu trúc riêng, khác với 11 units còn lại. Mỗi đơn vị bài học gồm 4 bài học (Lessons) và 6 bài ôn tập (Review).  - Ngữ liệu được giới thiệu từng bước từ dễ đến khó và gợi ý rõ ràng, dễ hiểu giúp học sinh có thể tự tin hoàn thành các nhiệm vụ trong sách.  - Các chủ điểm đa dạng, phù hợp  - Nội dung của sách phát triển 4 kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết và cả kiến thức nền  - Phần Video của sách thiết kế thú vị, mới lạ, có khả năng lôi cuốn học sinh.  - Khai thác tối đa ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy- khai thác- quản lý và kiểm tra đánh giá  **b) Hạn chế:**  **-** Kênh chữ hơi nhỏ cho học sinh  - Nguồn tài nguyên chưa phong phú  - Nên đưa phần Giá trị và kỹ năng sống sau mỗi bài học để học sinh dễ liên hệ thực tế. |